

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HC-PT

Ngày: 19-7-2018

V/v Khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Dũng

Ông Nguyễn Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Ông Hồ Hồng Quang
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19-7-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 03/2018/TLPT-HC ngày 28-5-2018 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã Phô Thuận trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2018/QĐ-PT ngày 25-6-2018, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn H, sinh năm 1948 (Có mặt).

Địa chỉ: Xóm 15, thôn Kim G, xã Phô T, huyện Đức P, tỉnh QNg

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn H: Ông Nguyễn Chí H, theo Giấy ủy quyền ngày 19-7-2018 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn An T, xã Phô N, huyện Đức P, tỉnh Quảng Ng.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phô T.

Địa chỉ: Xã Phô T, huyện Đức P, tỉnh Quảng Ng

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Phô T: Ông Nguyễn Văn M – Phó Chủ tịch UBND xã Phô T, theo văn bản số 475/UBND ngày 16-7-2018 của Chủ tịch UBND xã Phô T (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn H là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Chí H là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn H trình bày:

Nguyên thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22 xã Phổ T do cha mẹ để lại cho ông quản lý, sử dụng trước năm 1960. Lúc đầu thửa đất có chiều dài 28m, bao trùm cả con mương và một phần diện tích đất về phía bắc, có giới cận: Đông giáp Quốc lộ 1A; Tây giáp vườn ông Trần Văn S; Nam giáp vườn ông Nguyễn S; Bắc giáp đường đi vào nhà ông S

Trước năm 1975, chính quyền chế độ cũ mở cống thoát nước qua Quốc lộ 1A từ phía tây chia phần đất của ông ra làm hai, theo đó về phía nam mương nước có chiều dài 23,5m; về phía bắc là 3m, giáp đường đi trong xóm rồi mới đến đất của ông Huỳnh T. Sau giải phóng, gia đình ông đưa vào sử dụng diện tích đất này nhưng không rào lưới vì tiếp giáp với đường đi nên không sợ bị lấn chiếm. Do con đường này lâu ngày không có người đi nên ông Huỳnh T chiếm diện tích đất của đường đi. Do đó, đường đi lấn sang phần đất của ông. Vì vậy, năm 2009 ông trồng trụ bê tông và rào lưới B40 trên phần đất về phía bắc mương nước. Nhưng ông Huỳnh T lấn chiếm phần đất này nên xảy ra tranh chấp. Từ năm 2012 đến năm 2016, ông có nhiều đơn gửi đến UBND xã Phổ T yêu cầu xử lý đối với ông Huỳnh T chiếm đất của Nhà nước và lấn đất của ông. Nhưng UBND xã Phổ T không giải quyết. Ngày 18-3-2017, ông tiếp tục gửi đơn yêu cầu UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất mà ông Huỳnh T đã lấn chiếm của ông từ nhiều năm. Đơn yêu cầu của ông không được Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải theo quy định của pháp luật. Nên việc tranh chấp đất đai này ông không thể gửi đơn khởi kiện ông Huỳnh T ra Tòa án.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức P thụ lý thì UBND xã Phổ T mời hòa giải hai lần nhưng không có mặt ông Huỳnh T. Tuy nhiên, UBND xã tổ chức hòa giải không đúng quy định tại khoản 2, 3 Điều 202 Luật đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ.

Do đó, ông H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đức P tuyên xử Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải và buộc Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông với ông Huỳnh T.

Ông Nguyễn Văn M là người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Phổ T trình bày:

Từ năm 2012 đến năm 2016, ông Nguyễn H có nhiều đơn yêu cầu UBND xã Phổ T xử lý việc ông Huỳnh T chiếm đất của Nhà nước và lấn đất của ông. Sau khi nhận đơn, UBND xã xác minh làm rõ việc ông Huỳnh T chiếm đất lúa của Nhà nước là có căn cứ, đồng thời đề nghị cấp trên xử lý theo thẩm quyền. Tuy nhiên, việc ông H cho rằng ông Huỳnh T lấn đất của ông là không có cơ sở và đã trả lời cho ông H nhiều lần. Ngày 18-3-2017, ông H tiếp tục gửi đơn yêu cầu hòa giải

tranh chấp đất với ông Huỳnh T, UBND xã Phổ T xét thấy yêu cầu của ông Hãn là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện Đức P, UBND xã Phổ T tiến hành hòa giải để đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ông H yêu cầu Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông và ông Huỳnh T, Chủ tịch UBND xã Phổ T không đồng ý. Vì diện tích đất mà ông H yêu cầu hòa giải là đất đường đi công cộng do Nhà nước quản lý.

Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức P tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 20-4-2018 và ngày 26-4-2018 ông Nguyễn H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, buộc Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn H với ông Huỳnh T. Tuyên Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải tranh chấp đất đai.

Tại phiên tòa hôm nay, người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các đương sự không tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình thêm chứng cứ nào khác so với những chứng cứ đã xuất trình tại Tòa án cấp sơ thẩm, đồng thời giữ nguyên lời khai và quan điểm đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành đúng Luật tố tụng hành chính.

Việc ông Nguyễn H gửi đơn yêu cầu UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai là phù hợp với quy định của pháp luật. Nhưng Chủ tịch UBND xã Phổ T không tổ chức hòa giải là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 202 Luật đất đai năm 2013.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức P thụ lý vụ án, Chủ tịch UBND xã Phổ T đã hai lần tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai giữa ông Nguyễn H và ông Huỳnh T vào ngày 24-10-2017 và ngày 08-11-2017. Nhưng không căn cứ vào đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai của ông Nguyễn H mà căn cứ vào Thông báo thụ lý vụ án hành chính của Tòa án. Đồng thời tại phiên tòa, đại diện của Chủ tịch UBND xã Phổ T trình bày việc Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải để ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương là không đúng quy định tại Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ.

Đối với yêu cầu tuyên Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải đất đai của ông Nguyễn H là không có cơ sở.

Bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H là không đúng tính chất, nội dung vụ án, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính, chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn H, sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn H với ông Huỳnh T; không chấp nhận tuyên Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn H ủy quyền tham gia tố tụng cho Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ đại diện tư vấn H C L là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật tố tụng hành chính. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn H có Giấy ủy quyền lại cho cá nhân ông Nguyễn H đại diện cho ông tham gia tố tụng. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 10-8-2015 của UBND xã Phổ T cho biết: Theo bản đồ của Bộ địa chính xã Phổ T lập năm 2006 thì ông Nguyễn H sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 259m²; ông Huỳnh T sử dụng thửa đất số 44, tờ bản đồ số 22, diện tích 1.145m². Hai thửa đất trên liền kề nhau, cách một con đường đi và một con mương nhỏ đi kèm, hiện nay không còn sử dụng. Theo ông Nguyễn H khai: “Trước năm 1975, chính quyền cũ mở công thoát nước qua Quốc lộ 1A từ phía tây chia cắt thửa đất của ông ra làm hai, theo đó về phía nam mương nước có chiều dài theo Quốc lộ 1A là 23,5m, về phía bắc là 3m, giáp đường đi trong xóm rồi mới tới đất của ông Huỳnh T. Năm 2009 ông H trồng trụ bê tông và rào lưới B40 trên phần đất về phía bắc mương nước. Năm 2012 ông T đổ đất chõng lấp toàn bộ hàng rào lưới B40 của ông nên đã xảy ra tranh chấp”. Từ năm 2012 đến năm 2016, ông H đã có nhiều đơn thư tố cáo và yêu cầu UBND xã Phổ T giải quyết tranh chấp đất giữa ông với ông Huỳnh T. UBND xã Phổ T đã kiểm tra thực địa, giải quyết đơn của ông Nguyễn H. Nhưng ông H và ông T vẫn chưa thống nhất về ranh giới giữa hai vườn, hai bên vẫn còn mâu thuẫn, tranh chấp.

[2.2] Ngày 18-3-2017, ông Nguyễn H gửi đơn đến Chủ tịch UBND xã Phổ T yêu cầu hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Huỳnh T. Nội dung đơn là yêu cầu hòa giải phần đất mà ông H cho rằng năm 2012 ông T lấn chiếm đất của ông và tự ý đổ đất chõng lấp toàn bộ hàng rào lưới B40 của ông. Giữa hộ ông Nguyễn H và hộ ông Huỳnh T đã xảy ra mâu thuẫn về tranh chấp phần đất ranh giới giữa hai vườn từ năm 2012 đến nay. Nhưng Chủ tịch UBND xã Phổ T sau khi

nhận đơn ghi ngày 18-3-2017 của ông Nguyễn H, yêu cầu hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất mà không tổ chức hòa giải giữa ông Nguyễn H và ông Huỳnh T là không đúng quy định của pháp luật tại Điều 202 Luật đất đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

[2.3] Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức P thụ lý vụ án thì Chủ tịch UBND xã Phổ T tiến hành hòa giải vào ngày 24-10-2017 và ngày 08-11-2017, căn cứ vào Thông báo thụ lý vụ án đề hòa giải chứ không căn cứ vào đơn yêu cầu của ông H và trong biên bản hòa giải không ghi ai là Chủ tịch Hội đồng hòa giải là không đúng quy định của pháp luật. Ông Nguyễn H không đồng ý với hai biên bản hòa giải này. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn H về buộc Chủ tịch UBND xã Phổ T tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn H với ông Huỳnh T.

[2.4] Đối với yêu cầu tuyên Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: UBND xã Phổ T cho rằng ông Nguyễn H yêu cầu hòa giải thuộc đất đường đi đã được Nhà nước thu hồi để mở rộng Quốc lộ 1A. Nên UBND xã không tổ chức hòa giải. Chính việc UBND xã Phổ T không tổ chức hòa giải là đã vi phạm quy định của pháp luật về hòa giải. Vì vậy, UBND xã Phổ T không vi phạm thời hạn hòa giải tranh chấp đất đai. Nên yêu cầu này của ông Nguyễn H không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.5] Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 9; khoản 2, 3 Điều 10 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13-01-2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H là chưa chính xác. Do đó, cần phải sửa một phần bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn H

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 202 Luật đất đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; khoản 2 Điều 241, Điều 348, Điều 349 Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn H. Sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức P.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H. Tuyên bố hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã Phổ T không tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn H với ông Huỳnh T là trái pháp luật.

Buộc Chủ tịch UBND xã Phổ Thuận phải tổ chức hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn H với ông Huỳnh T theo quy định của pháp luật.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H về việc tuyên Chủ tịch UBND xã Phổ T vi phạm thời hạn hòa giải tranh chấp đất đai.

3. Về án phí: Ông Nguyễn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm.

Chủ tịch UBND xã Phổ T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ng;
- TAND huyện Đức P;
- VKSND huyện Đức P;
- Chi cục THADS huyện Đức P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Nga

